

Bản án số: 06/2024/HC-ST
Ngày: 27/5/2024
V/v “*Khiếu kiện yêu cầu hủy
quyết định hành chính*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Công Khánh
Bà Võ Thị Yến Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Tú Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 03/2024/TLST-HC ngày 02/02/2024 về việc “*Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2024/QĐXXST-HC ngày 26 tháng 4 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 83/2024/QĐST-HC ngày 15 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông **Đinh C**, sinh năm 1961. Địa chỉ: K112/76 đường T, tổ 38, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. *Người bị kiện:*

2.1. Ủy ban nhân dân huyện H, thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Trung tâm hành chính huyện H, thôn Dương Lâm 2, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2.2. Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ. Địa chỉ: Tầng 15, Trung tâm hành chính thành phố Đà Nẵng, số 24 đường T, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Quốc H** - Chức vụ: Phó giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ, (*Theo Giấy ủy quyền*

số 15/GUQ-STNMT ngày 06/3/2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ). Vắng mặt.

+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Sở Tài nguyên và Môi Trường thành phố Đ: Ông **Nguyễn Hồng S** - Chức vụ: Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ. Địa chỉ: Số 57 đường Q, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông **Nguyễn Hữu V**, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn Quá Giáng 1, xã Hoà Phước, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

3.2. Bà **Đinh Thị T**, sinh năm 1935. Địa chỉ: Thôn Quá Giáng 1, xã Hoà Phước, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

+ Người đại diện theo ủy quyền của bà Thiếu: Ông **Nguyễn Hữu V**, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn Quá Giáng 1, xã Hoà Phước, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng, (Theo Giấy ủy quyền ngày 06/4/2024). Có mặt.

3.3. Ông **Đinh Việt H**, sinh năm 1957. Địa chỉ: Số 86 đường N, phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

3.4. Ông **Đinh Q**, sinh năm 1966. Địa chỉ: K112/76 đường T, tổ 38, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3.5. Ông **Đinh Quốc L**, sinh năm 1970. Địa chỉ: K112/76 đường T, tổ 38, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, trong quá trình tố tụng và tại phiên toà người khởi kiện ông **Đinh C** trình bày:

Nguyên ông nội của ông là ông **Đinh Đến** (chết năm 1947) và bà nội **Phạm Thị Dung** (chết năm 1950), sinh được 04 người con gồm: Ông **Đinh Đánh** (là cha của ông, chết năm 1998), bà **Đinh Thị T**, ông **Đinh Việt Nhiều** (chết năm 1962) và bà **Đinh Thị Nghĩa** (chết năm 2006).

Sinh thời ông **Đinh Đ** có tạo lập được căn nhà và mảnh đất có Tên xứ: Chiêm Lai; Đồ bản số hiệu: D; Hình thể miếng đất: đất khô; Số hiệu miếng đất: 166; Giới cận đường D167-165-154-153; có diện tích đất 07 mẫu, 02 sào, 09 thước, 04 tấc tại thôn Quá Giáng, xã Thanh An, tổng Hoà Vang, tỉnh Quảng Nam (cũ) được Đại Nam Trung kỳ Chánh Phủ cấp Trích lục địa bộ ngày 30/10/1935 (trước là thửa đất số 550, tờ bản đồ số 7, diện tích 1378m², sau đó qua đổi chiếu bản đồ 64/CP và đăng ký kê khai 299/TTg thì thửa đất trên nay là thửa 117, tờ bản đồ 25, diện tích 1082,4m² tại địa chỉ đội 9, thôn Quá Giáng, xã Hoà Phước, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đứng tên ông **Nguyễn Hữu V**).

Năm 1947, do chiến tranh nên ông **Đinh Đến** bị trúng bom mìn đã chết, căn nhà đang ở cũng bị bom mìn phá hư hỏng một phần. Sau khi ông bà nội chết thì cha

ông, bà T và bà Nghĩ vẫn sinh sống trên thửa đất đó. Khoảng năm 1954, bà T lấy chồng là ông Nguyễn Hữu Trung (chết năm 2015) và đến nhà chồng ở, chỉ còn cha ông và bà Nghĩ ở lại trên đất cha mẹ.

Đến năm 1956, cha mẹ ông lập gia đình sinh được 05 người con, đến năm 1961 do chiến tranh cha mẹ ra Đà Nẵng sinh sống. Khoảng năm 1970, bà Nghĩ đi lấy chồng ở Đà Nẵng và cũng chuyển ra Đà Nẵng sinh sống.

Sau khi ông bà nội chết, cha ông và hai cô của ông đều đi ở chỗ khác, còn lại căn nhà của ông nội để lại được làm nhà thờ để thờ cúng ông bà tổ tiên và liệt sĩ Đình Viết Nhiều.

Do cha ông và gia đình ông ở Đà Nẵng nên các thủ tục kê khai đất không có ai thông báo nên không biết để kê khai theo đúng quy định của pháp luật. Việc vợ chồng ông Trung, bà T tự ý kê khai để xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất mà ông nội để lại là không có căn cứ. Nguồn gốc diện tích đất tại thửa đất số 550, tờ bản đồ số 7, diện tích 1378m² tại đội 9, thôn Qúa Giáng 1, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng là do ông nội tạo lập ra, không phải là tài sản do vợ chồng ông Trung mà có. Do đó năm 1994, Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho vợ chồng ông Nguyễn Hữu Trung là sai đối tượng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các thành viên trong gia đình ông.

Đến ngày 21/9/2022, ông biết được tại xã Hoà Phước huyện Hòa Vang, Văn phòng Công chứng Trần Thị Thanh Bông niêm yết làm thủ tục thừa kế của ông Nguyễn Hữu Trung, sau đó ông có làm đơn khiếu lên Ủy ban nhân dân xã Hòa Phước để khiếu nại về vấn đề nguồn gốc đất do ông nội của ông để lại nay lại thành di sản thừa kế của ông Trung là không có căn cứ, việc cấp giấy chứng nhận cho ông Trung là cấp sai đối tượng làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tất cả các đồng thừa kế của ông nội ông để lại và ảnh hưởng đến việc thờ cúng tổ tiên, liệt sĩ của gia tộc.

Đến ngày 14/10/2023, Ủy ban nhân dân xã Hòa Phước có mời gia đình ông đến họp để giải quyết tranh chấp đất đai nhà thờ, thì lúc này gia đình ông mới được biết là ông Nguyễn Hữu V đã sang tên đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DG 245339 ngày 13/9/2022 đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 25 với diện tích đất 1082,4m² và diện tích xây dựng là 31,2m² cho ông Nguyễn Hữu V.

Vào ngày 06/11/2023, ông V đã tự ý đứng ra đập phá, phá dỡ toàn bộ ngôi nhà đang thờ cúng tổ tiên ông bà và liệt sĩ Đình Viết Nhiều nhưng không thông báo đến gia đình ông được biết. Hiện nay gia đình ông không biết được bắt hương tổ tiên bị di chuyển đi đâu nên trong gia đình hết sức bất bình trước hành động ngang trái của ông V.

Điều đáng nói ở đây là đất của ông nội (ông Đinh Đền) để lại nay lại trở thành tài sản của ông V đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là cấp sai đối tượng làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông.

Hiện nay, ông được biết ông V đang gửi hồ sơ đến Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hòa Vang để làm thủ tục cắt đất mua bán sang tên cho người khác. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của gia đình, căn cứ theo điểm d khoản 2 Điều 106 Luật đất đai 2013 để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình, ông kính đề nghị Tòa án xem xét giải quyết những vấn đề sau:

- Hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 819314 , số vào sổ 01565 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang, tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng (cũ) cấp ngày 22/7/1994 cho ông Nguyễn Hữu Trung đối với thửa đất số 550, tờ bản đồ số 7, diện tích 1378m² tại đội 9, thôn Qúa Giáng 1, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 248948, số vào sổ CTs245339 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/9/2022 cho ông Nguyễn Hữu V.

** Người bị kiện trình bày có tại hồ sơ vụ án như sau:*

** Ủy ban nhân dân huyện H, thành phố Đà Nẵng trình bày tại Văn bản số 864/UBND-TNMT ngày 02/4/2024 có nội dung như sau:*

Theo hồ sơ kê khai đăng ký theo Chỉ thị 299/TTg ngày 11/10/1980 của Thủ tướng Chính phủ được Ủy ban nhân dân xã Hòa Phước xác nhận tại Sổ đăng ký ruộng đất, Sổ mục kê và bản đồ 299/TTg thì bà Đinh Thị T (vợ ông Nguyễn Hữu Trung) có đăng ký tại thửa đất số 195, tờ bản đồ số 04, diện tích 1266m², loại đất "T".

Theo hồ sơ kê khai đăng ký theo Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ thì ông Nguyễn Hữu Trung kê khai đăng ký tại thửa đất số 550, tờ bản đồ số 07, diện tích 1378m², loại đất "T".

Ngày 22/7/1994, ông Nguyễn Hữu Trung được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 819314 có thửa đất số 550, tờ bản đồ số 07, diện tích 1378m², loại đất thô cư tại xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang.

Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Hữu Trung theo Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ, do Hội đồng xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các xã xét và đề nghị huyện cấp. Căn cứ nguồn gốc sử dụng đất của hộ ông Nguyễn Hữu Trung có kê khai đăng ký theo Chỉ thị 299/TTg ngày 11/10/1980 của Thủ tướng Chính phủ và theo Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ. Ủy ban nhân dân huyện đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Hữu Trung là đúng theo quy định tại Quyết định số 201/QĐ/ĐKTK ngày 14/7/1989 của Tổng cục Quản lý ruộng đất về việc ban hành quy định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Thông tư số 302/TT/ĐKTK

ngày 28/10/1989 của Tổng cục Quản lý ruộng đất về việc hướng dẫn thi hành Quyết định về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Mặt khác, theo quy định tại khoản 5 Điều 26 Luật Đất đai 2013: Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất đã được giao theo quy định của Nhà nước cho người khác sử dụng trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Do đó, đối với yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang đã cấp nêu trên và việc đòi lại đất của ông Đinh C là không có cơ sở. Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang kính đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đinh C.

** Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ trình bày tại Văn bản số 2365/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 14/5/2024 có nội dung như sau:*

- Về nguồn gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 819314 của ông Nguyễn Hữu Trung (chết).

+ Kê khai đăng ký theo Chỉ thị 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đo đạc, phân hạng và đăng ký ruộng đất trong cả nước, ông Nguyễn Hữu Trung kê khai đăng ký thửa đất số 350, tờ bản đồ số 04, diện tích 410m², loại đất T và thửa đất số 195, tờ bản đồ số 04, diện tích 1266m².

+ Kê khai đăng ký đất theo Nghị định số 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ, ông Nguyễn Hữu Trung có kê khai đăng ký tại sổ đăng ký, sổ mục kê là thửa đất số 550, tờ bản đồ số 07, diện tích 1378m², loại đất thổ cư.

Trên cơ sở họp xét và đề nghị của Hội đồng nhân dân xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của xã Hòa Phước, Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang ban hành quyết định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân trên địa bàn xã Hòa Phước, trong đó có hộ ông Nguyễn Hữu Trung.

- Quá trình cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 248948.

Ngày 06/6/2022, ông Nguyễn Hữu V (con trai ông Nguyễn Hữu Trung “chết”) có đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (mẫu 04a/bK) kèm theo Giấy thỏa thuận cử người đại diện đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, gia đình cử ông Nguyễn Hữu Vinh được đại diện đứng tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới do UBND xã Hòa Phước chứng thực và hồ sơ đăng ký theo Chỉ thị 299/TTg. Ngày 30/8/2022, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Hòa Vang xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất số 117 (cũ 550) tờ bản đồ 25 (cũ 7), diện tích 1082,4m² kèm theo Sơ đồ mặt bằng nhà, đất và tài sản khác gắn liền với đất.

Căn cứ vào quy định pháp luật đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận:

Khoản 2 Điều 103 Luật Đất đai 2013: “2. Đối với trường hợp thửa đất ở có

vườn, ao được hình thành trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và người đang sử dụng có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật này thì diện tích đất ở được xác định theo giấy tờ đó. Trường hợp trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật này chưa xác định rõ diện tích đất ở thì diện tích đất ở được công nhận không phải nộp tiền sử dụng đất được xác định bằng không quá 05 lần hạn mức giao đất ở quy định tại khoản 2 Điều 143 và khoản 4 Điều 144 của Luật này."

Điều 1 Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng: "Điều 1. Sửa đổi khoản 7 Điều 3 quy định về hạn mức giao đất ở cho mỗi hộ gia đình, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 143 và khoản 4 Điều 144 của Luật Đất đai, ban hành kèm theo Quyết định số 42/2014/QĐ-UBND ngày 26/11/2014 của UBND thành phố Đà Nẵng, như sau:

- Xã Hòa Phước, Hòa Châu, Hòa Tiến, Hòa Nhơn, Hòa Phong, Hòa Khương, Hòa Sơn, Hòa Liên (các vị trí còn lại): 200 m²/hộ;"

Theo quy định tại Điều 138 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về đại diện theo ủy quyền như sau: "Các thành viên hộ gia đình, tổ công tác, tổ chức khác không có tư cách pháp nhân có thể thỏa thuận cử cá nhân, pháp nhân khác đại diện theo ủy quyền xác lập, thực hiện giao dịch dân sự liên quan tài sản chung của các thành viên hộ gia đình, tổ hợp tác, tổ chức khác không có tư cách pháp nhân".

Theo Công văn số 4424/UBND-QLĐTTH ngày 15/6/2016 của UBND thành phố về việc giải quyết hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các trường hợp người sử dụng đất đã chết: "Các đồng thừa kế lập văn bản thỏa thuận cử người đại diện đứng tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Văn bản cử đại diện đứng tên trong Giấy chứng nhận được chứng thực chữ ký theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch. Trên cơ sở đó, UBND quận, huyện ban hành Quyết định giao đất đối với trường hợp phải ban hành Quyết định giao đất và Văn phòng Đăng ký đất đai lập thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất là "Tên người được cử đại diện cho các đồng thừa kế" và ghi cụ thể trong ngoặc "là người đại diện cho các đồng thừa kế theo pháp luật".

Trên cơ sở đó, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Hòa Vang xác lập hồ sơ trình Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố - Sở Tài nguyên và Môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Ngày 13/9/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 248948, số vào sổ CTs 245339 đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 25 với diện tích 1082,4m², đất ở 1000m², đất trồng cây hàng năm khác 82,4m², diện tích xây dựng 31,2m² cho ông Nguyễn Hữu V là người đại diện của những người thừa kế đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của ông Nguyễn Hữu Trung (chết).

- Quá trình biến động Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 248948 cho bà Đinh Thị T.

Ngày 06/10/2023, bà Đinh Thị T có Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất (mẫu 09/ĐK). Kèm theo Văn bản thỏa thuận phân chia di sản; Văn bản từ chối nhận di sản được Văn phòng Công chứng Trần Thị Thanh Bông xác nhận ngày 06/10/2022 và Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số 181/UBND-XNTTHN do Ủy ban nhân dân xã Hòa Phước xác nhận ngày 21/6/2022; Tờ khai lệ phí trước bạ, tờ khai thuế thu nhập cá nhân.

Ngày 23/10/2023, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Hòa Vang lập phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai. Ngày 25/10/2023, Chi cục thuế khu vực Cẩm Lệ - Hòa Vang đã có thông báo nộp tiền lệ phí trước bạ nhà, đất và thuế thu nhập cá nhân, bà Đinh Thị Thiểu đã thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

Từ các thành phần hồ sơ nêu trên, ngày 26/10/2023 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Hòa Vang đăng ký biến động trên Giấy chứng nhận số DG 248948 để thừa kế phần diện tích của ông Nguyễn Hữu Trung (chết) cho bà Đinh Thị T.

- Quá trình biến động Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 248948 cho ông Nguyễn Hữu V.

Ngày 27/10/2023, ông Nguyễn Hữu V có Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất (mẫu 09/ĐK); kèm theo Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất do Văn phòng Công chứng Trần Thị Thanh Bông xác lập ngày 26/10/2023; cùng với đó là tờ khai lệ phí trước bạ, tờ khai thuế thu nhập cá nhân, các thông báo nộp tiền, giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước.

Theo đó căn cứ vào thành phần hồ sơ nêu trên và căn cứ theo quy định tại pháp luật thời điểm cấp giấy chứng nhận. Ngày 03/1/2024, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Hòa Vang đã xác nhận đăng ký biến động trên Giấy chứng nhận số DG 248948 là tặng cho ông Nguyễn Hữu V.

Căn cứ vào các quy định pháp luật đất đai tại thời điểm đăng ký biến động:

Căn cứ Điểm a, Khoản 4, Điều 95; Điều 167; khoản 1, 3 Điều 188; Luật đất đai 2013; Điều 79 Nghị định 43/2014/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

Như vậy, căn cứ vào thành phần hồ sơ đã nêu và căn cứ quy định pháp luật đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận và đăng ký biến động cho ông Nguyễn Hữu Trung, bà Đinh Thị T và ông Nguyễn Hữu Vinh, Sở Tài nguyên và Môi trường kính đề nghị Tòa án nhân dân thành phố căn cứ vào tài liệu chứng cứ thu thập được để xét xử đúng quy định pháp luật.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:*

** Ông Đinh Quốc L trình bày trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa như sau:*

Đồng ý về việc khởi kiện của ông Đinh C yêu cầu Toà án huỷ quyết định hành chính như trong thông báo số 03/2024/TLST-HC đã nêu.

Về yêu cầu thực tế có một số vấn đề xin trình bày thêm:

+ Về nhà thờ và đất nhà thờ ở trên: Đây là nhà và đất của ông nội (là ông Đinh Đến), nơi đây để thờ tự ông bà, cô chú đã mất (gồm cả thờ ông Đinh Viết Nhiều, liệt sĩ); Mỗi lần bão lụt hoặc lâu ngày làm hư hỏng, cha là ông Đinh Đánh đều về sửa chữa; Gia đình thường về thắp hương cho ông bà, cô chú và cúng giỗ cho họ tộc ở đây.

+ Về ông Nguyễn Hữu Trung: Ông Nguyễn Hữu Trung là chồng bà Đinh Thị T; Ông Nguyễn Hữu Trung là con rể, chứ không phải con ruột của ông Đinh Đến, nên không thể là người được sở hữu nhà thờ và đất ở trên.

Ngày 22/7/1994, Ủy ban nhân dân huyện Hoà Vang cấp quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Hữu Trung, trong khi cha là ông Đinh Đánh vẫn đang còn sống mà không hay biết gì, các con cũng không biết (năm 1998 ông Đinh Đánh mới mất).

** Ông Đinh Viết H và ông Đinh Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình tố tụng có văn bản trình bày giống với nội dung trình bày của ông Đinh Quốc L.*

** Trong quá trình tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hữu V đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị T trình bày như sau:*

Thửa đất số 117 tờ bản đồ số 25 địa chỉ tại thôn Quá Giáng 1, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng là thửa đất ông thừa kế lại của cha là ông Nguyễn Hữu Trung nằm trên thửa đất cũ số 550 tờ bản đồ số 7.

Nay ông Đinh Cừ đề nghị huỷ: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 819314 vào sổ cấp 01565 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang, tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng cấp ngày 22/7/1994 cho ông Nguyễn Hữu Trung và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG248948, số vào sổ cấp CTs245339 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/9/2022 là ông không đồng ý.

Đề nghị Tòa án xem xét về nguồn gốc đất trên là của cha là ông Nguyễn Hữu Vinh và mẹ là bà Đinh Thị T để lại cho ông Nguyễn Hữu Vinh.

** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự quy định của pháp luật. Đối với các đương sự

gồm người khởi kiện, người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đinh C về yêu cầu hủy các quyết định hành chính sau:

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C819314, số vào sổ 01565 của Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp ngày 22/7/1994 cho ông Nguyễn Hữu Trung đối với thửa đất số 550, tờ bản đồ số 07, diện tích 1378m², loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài tại xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 248948, số vào sổ CTs 245339 của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/9/2022 đứng tên ông Nguyễn Hữu V.

Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Đinh C phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng, các chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Sau khi nghe lời trình bày của các bên đương sự và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án. Sau khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ vắng mặt; người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện H, thành phố Đà Nẵng có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt; người có quyền, nghĩa vụ liên quan gồm: Ông Đinh Viết H và ông Đinh Q vắng mặt. Căn cứ vào Điều 157 Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[1.2] Về đối tượng, thẩm quyền: Ông Đinh C khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C819314, số vào sổ 01565 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp ngày 22/7/1994 cho ông Nguyễn Hữu Trung đối với thửa đất số 550, tờ bản đồ số 7, diện tích 1378m², loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài tại xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 248948, số vào sổ CTs 245339 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/9/2022 hiện đứng tên ông Nguyễn Hữu V. Đây là các quyết định hành chính thuộc đối tượng khởi kiện theo quy định tại Điều 3 Luật Tố tụng hành chính và thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định các Điều 30, 32 Luật Tố tụng hành chính nên Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng thụ lý, giải quyết là đúng quy định.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện: Ông Đinh C khiếu nại đến Ủy ban nhân dân xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang về việc tranh chấp quyền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Hữu V. Sau ngày 14/10/2023, ông Đinh C mới nhìn biết được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 819314 ngày 22/7/1994, số vào sổ 01565 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp cho ông Nguyễn Hữu Trung và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 248948 ngày 13/9/2022, số vào sổ CTs245339 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ cấp cho ông Nguyễn Hữu V đại diện các đồng sở hữu. Ngày 14/12/2023, ông Đinh C có Đơn khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định hành chính nêu trên là vẫn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/7/2011 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Hội đồng xét xử đánh giá tính pháp lý của việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 819314, số vào sổ cấp 01565 do huyện Hòa Vang, tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng (cũ) cấp ngày 22/7/1994 cho ông Nguyễn Hữu Trung đối với thửa đất số 550, tờ bản đồ số 7, diện tích 1378m² tại xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Về nguồn gốc đất, tại các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện như sau:

Theo hồ sơ kê khai đăng ký theo Chỉ thị 299/TTg ngày 11/10/1980 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đo đạc, phân hạng và đăng ký ruộng đất trong cả nước được Ủy ban nhân dân xã Hòa Phước xác nhận tại sổ đăng ký 299, số thứ tự 627, ông Nguyễn Hữu Trung kê khai đăng ký thửa 350, tờ bản đồ 04, diện tích 410m², loại đất "T" và thửa 195, tờ bản đồ số 04, diện tích 1266m²; Tại sổ mục kê 299/CT số thứ tự 195, bà Đinh Thị T (vợ ông Nguyễn Hữu Trung) kê khai đăng ký thửa đất số 195, tờ bản đồ số 04, diện tích 1266m², loại đất "T";

Theo hồ sơ kê khai đăng ký theo Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ, ông Nguyễn Hữu Trung có kê khai đăng ký tại sổ đăng ký, sổ mục kê là thửa đất số 550, tờ bản đồ số 7, diện tích 1378m², loại đất "T".

Ngày 22/7/1994, ông Nguyễn Hữu Trung được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C819314, số vào sổ cấp 01565 có thửa đất số 550, tờ bản đồ số 7, diện tích 1378m², loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài tại xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Hữu Trung theo Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ, do Hội đồng nhân dân xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của xã Hòa Phước xét và đề nghị huyện cấp. Căn cứ nguồn gốc sử dụng đất của hộ ông Nguyễn Hữu Trung có kê khai đăng ký theo Chỉ thị 299/TTg ngày 11/10/1980 của Thủ tướng Chính phủ và theo Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ. Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang đã ban

hành quyết định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân trên địa bàn xã Hòa Phước, trong đó có hộ ông Nguyễn Hữu Trung là đúng theo quy định tại Quyết định số 201/QĐ/ĐKTK ngày 14/7/1989 của Tổng cục Quản lý ruộng đất về việc ban hành quy định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Thông tư số 302/TT/ĐKTK ngày 28/10/1989 của Tổng cục Quản lý ruộng đất về việc hướng dẫn thi hành Quyết định về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đúng. Do đó, đối với yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 819314, số vào sổ cấp 01565 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp ngày 22/7/1994 cho ông Nguyễn Hữu Trung đối với thửa đất số 550, tờ bản đồ số 7, diện tích 1378m² tại xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng của ông Đinh C là không có cơ sở.

[2.2] Hội đồng xét xử đánh giá tính pháp lý của việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 248948, số vào sổ CTs245339 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/9/2022 đứng tên ông Nguyễn Hữu V đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 25, diện tích 1082,4m² tại thôn Quá Giáng 1, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Từ việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 819314, số vào sổ 01565 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang, tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng (cũ) cấp ngày 22/7/1994 cho ông Nguyễn Hữu Trung trong đó có thửa đất số 550, tờ bản đồ số 7, diện tích 1378m², loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài tại xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang là đúng theo quy định của pháp luật đất đai. Nên vào ngày 06/6/2022, ông Nguyễn Hữu V (con trai ông Nguyễn Hữu Trung “chết”) có đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (mẫu 04a/bK); kèm theo giấy thỏa thuận cử người đại diện đứng tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, gia đình cử ông Nguyễn Hữu V được đại diện đứng tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới do Ủy ban nhân dân xã Hòa Phước chứng thực và hồ sơ đăng ký theo Chỉ thị 299/TTg.

Ngày 30/8/2022, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Hòa Vang xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất số 117 (cũ 550) tờ bản đồ 25 (cũ 7), diện tích 1082,4m²; kèm theo Sơ đồ mặt bằng nhà, đất và tài sản khác gắn liền với đất.

Căn cứ vào quy định pháp luật đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận:

Khoản 2 Điều 103 Luật Đất đai 2013: “2. Đối với trường hợp thửa đất ở có vườn, ao được hình thành trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và người đang sử dụng có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật này thì diện tích đất ở được xác định theo giấy tờ đó. Trường hợp trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật này chưa xác định rõ diện tích đất ở thì diện tích đất ở được công nhận không phải nộp tiền sử dụng đất được xác định bằng không quá 05 lần hạn mức giao đất ở quy định tại khoản 2 Điều 143 và khoản 4 Điều 144 của Luật này.”

Điều 1 của Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành

phố Đà Nẵng: “Điều 1. Sửa đổi khoản 7 Điều 3 quy định về hạn mức giao đất ở cho mỗi hộ gia đình, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 143 và khoản 4 Điều 144 của Luật Đất đai, ban hành kèm theo Quyết định số 42/2014/QĐ-UBND ngày 26/11/2014 của UBND thành phố Đà Nẵng, như sau:

- Xã Hòa Phước, Hòa Châu, Hòa Tiến, Hòa Nhơn, Hòa Phong, Hòa Khương, Hòa Sơn, Hòa Liên (các vị trí còn lại): 200 m²/hộ;”

Theo quy định tại Điều 138 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về đại diện theo ủy quyền như sau: “Các thành viên hộ gia đình, tổ công tác, tổ chức khác không có tư cách pháp nhân có thể thỏa thuận cử cá nhân, pháp nhân khác đại diện theo ủy quyền xác lập, thực hiện giao dịch dân sự liên quan tài sản chung của các thành viên hộ gia đình, tổ hợp tác, tổ chức khác không có tư cách pháp nhân”.

Theo Công văn số 4424/UBND-QLĐT ngày 15/6/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc giải quyết hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các trường hợp người sử dụng đất đã chết: “Các đồng thừa kế lập văn bản thỏa thuận cử người đại diện đứng tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Văn bản cử đại diện đứng tên trong Giấy chứng nhận được chứng thực chữ ký theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân quận, huyện ban hành Quyết định giao đất đối với trường hợp phải ban hành Quyết định giao đất và Văn phòng Đăng ký đất đai lập thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất là “Tên người được cử đại diện cho các đồng thừa kế” và ghi cụ thể trong ngoặc “là người đại diện cho các đồng thừa kế theo pháp luật”.

Trên cơ sở đó, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Hòa Vang xác lập hồ sơ trình Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố - Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Ngày 13/9/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 248948, số vào sổ CTs 245339 đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 25 với diện tích 1082,4m², đất ở 1000m², đất trồng cây hàng năm khác 82,4m², diện tích xây dựng 31,2m² cho ông Nguyễn Hữu V là người đại diện của những người thừa kế đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của ông Nguyễn Hữu Trung (chết).

Ngày 06/10/2023, bà Đinh Thị T có Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất (mẫu 09/ĐK). Kèm theo Văn bản thỏa thuận phân chia di sản; Văn bản từ chối nhận di sản được Văn phòng Công chứng Trần Thị Thanh Bông xác lập ngày 06/10/2022 và Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số 181/UBND-XNTTHN do Ủy ban nhân dân xã Hòa Phước xác nhận ngày 21/6/2022; Tờ khai lệ phí trước bạ, tờ khai thuế thu nhập cá nhân. Ngày 23/10/2023, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Hòa Vang lập phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai. Ngày 25/10/2023, Chi cục thuế khu vực Cẩm Lệ - Hòa Vang đã

có thông báo nộp tiền lệ phí trước bạ nhà, đất và thuế thu nhập cá nhân, bà Đinh Thị Thiệu đã thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định. Ngày 26/10/2023, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Hòa Vang đăng ký biến động trên Giấy chứng nhận số DG 248948 để thừa kế phần diện tích của ông Nguyễn Hữu Trung (chết) cho bà Đinh Thị T.

Ngày 27/10/2023, ông Nguyễn Hữu V có Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất (mẫu 09/ĐK) kèm theo Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất do Văn phòng Công chứng Trần Thị Thanh Bông xác lập ngày 26/10/2023; cùng với đó là tờ khai lệ phí trước bạ, tờ khai thuế thu nhập cá nhân, các thông báo nộp tiền, giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước và căn cứ theo quy định tại pháp luật thời điểm cấp giấy chứng nhận, ngày 03/01/2024 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Hòa Vang đã xác nhận đăng ký biến động trên Giấy chứng nhận số DG 248948 là tặng cho ông Nguyễn Hữu V.

Căn cứ vào thành phần hồ sơ đã nêu và các quy định pháp luật đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận và đăng ký biến động thì việc cấp Giấy chứng nhận và đăng ký biến động cho ông Nguyễn Hữu Trung, bà Đinh Thị T và ông Nguyễn Hữu V là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.3] Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đinh C về yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C819314 ngày 22/7/1994 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp cho ông Nguyễn Hữu Trung đối với thửa đất số 550, tờ bản đồ số 7, diện tích 1378m², loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài tại xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 248948, sổ vào sổ CTs 245339 ngày 13/9/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ cấp cho ông Nguyễn Hữu V người đại diện của những người thừa kế đứng tên (hiện đã được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Hòa Vang xác nhận đăng ký biến động trên Giấy chứng nhận đứng tên ông Nguyễn Hữu V ngày 03/01/2024) theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa.

[3] Về án phí hành chính sơ thẩm: Do không chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên ông Đinh C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: các Điều 30, 32, điểm a khoản 2 Điều 193, các Điều 196, 206, 213 của Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh C đối với Ủy ban nhân dân huyện H và Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ.

Xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đinh C về yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C819314, số vào sổ 01565 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp ngày 22/7/1994 cho ông Nguyễn Hữu Trung đối với thửa đất số 550, tờ bản đồ số 7, diện tích 1378m², loại đất thổ cư, thời hạn sử dụng lâu dài tại xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang và hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 248948, số vào sổ CTs 245339 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/9/2022 cấp cho ông Nguyễn Hữu V (hiện đã được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Hòa Vang xác nhận đăng ký biến động trên Giấy chứng nhận đứng tên ông Nguyễn Hữu V ngày 03/01/2024).

2. Án phí hành chính sơ thẩm: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông Đinh C phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001372 ngày 25/01/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. (Ông Đinh C đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm).

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ nghiệp vụ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Hoài Sơn

